

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2018/HS-ST  
Ngày: 20-7-2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sùng A Xà.

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Dương Phong Ba.

Ông: Bùi Khắc Thái.

Bà: Điều Thị Thúy Hà.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Đình Hải Nam, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:**  
Ông Trịnh Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 67/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

**Lò Văn H** (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam, sinh ngày 07/5/1975 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quê quán: Xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở trước khi bị bắt: Đội 8A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không (mới học lớp xóa mù chữ); dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn P, sinh năm: 1952 và bà: Lò Thị L, sinh năm: 1954; có vợ: Lò Thị N, sinh năm: 1974 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 29/3/2018 đến ngày 30/3/2018 tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H: Ông Phạm Đình K, Luật sư, Văn phòng Luật sư T thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Điện Biên. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02/2018, Lò Văn H đi tìm trâu của gia đình tại khu vực biên giới Lào - Việt Nam giáp gianh với xã T, huyện Đ. H có gặp 03 người đàn ông quốc tịch Lào, qua trò chuyện, một người đàn ông giới thiệu với H tên là S, trú tại bản N (Lào), H cũng giới thiệu tên và địa chỉ của mình. H có hỏi và mua được của người đàn ông này 100.000 đồng Heroine để sử dụng. S nói với H đang có 01 bánh Heroine đang cần bán, có ai mua thì bán hộ, S nói giá 80 triệu đồng/bánh. H bán được hơn bao nhiêu thì H hưởng. S đưa bánh Heroine cho H và H đã đem về nhà cất giấu không cho ai biết.

Đến ngày 27/3/2018, bị cáo đang ở lán chăn nuôi của gia đình thì có em rể tên Lương Văn C trú tại bản M, xã T2, huyện Đ đi cùng một người đàn ông đến, C giới thiệu tên là T ở Lào Cai. Tại đây, C và T hỏi H có Heroine bán không? Để mua sử dụng, H nói không có nhưng khi T gặp riêng H hỏi mua từ một đến hai bánh; H hỏi giá bao nhiêu? T nói giá từ 130 triệu đồng đến 140 triệu đồng/bánh. H đồng ý và nói T cứ đi về có gì thì H sẽ gọi, hai bên cho nhau số điện thoại.

Đến sáng ngày 29/3/2018, T gọi cho H hỏi đã có Heroine chưa? H nói cứ chuẩn bị tiền đi, T bảo có tiền rồi, ra bến xe khách gặp T. H đã đi xe máy đến bến xe khách thành phố gặp T, T dẫn H đến một nhà nghỉ khu vực bến xe gặp một người đàn ông, T giới thiệu là thằng em để xem tiền. Sau khi xem tiền xong, H quay về nhà lấy bánh Heroine, T và người đàn ông đi cùng đến nhà hàng H, T và người đàn ông đợi tại nhà hàng, H về nhà lấy được bánh Heroine quay lại nhà hàng H thì T, người đàn ông đang ngồi ở phòng khách, người đàn ông cùng H đi vào nhà vệ sinh để giao nhận Heroine, T ngồi ở bàn uống nước. Khi hai bên đang giao dịch mua bán Heroine thì bị tổ công tác của Phòng PC47 kiểm tra phát hiện bắt quả tang Lò Văn H đang cất giữ 01 (một) bánh chất bột màu trắng, dạng nén hình hộp chữ nhật; ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của Lò Văn H 01 xe máy hiệu HONDA (WAVE) màu sơn đỏ-đen, biển kiểm soát 27U1-065.ab, xe cũ, 01 đăng kí xe máy, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn H, 01 điện thoại di động, 01 mũ bảo hiểm, 01 ví giả da. T và người đàn ông đã kịp chạy thoát.

Hồi 08 giờ 00 phút ngày 30/3/2018, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Điện Biên đã lập Hội đồng xác định trọng lượng, trích lấy mẫu gửi giám định và ra Quyết định Trưng cầu giám định số: 50/QĐ ngày 30/3/2018 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên giám định loại chất ma túy và trọng lượng (khối lượng) ma túy thu giữ của Lò Văn H.

- Tại bản Kết luận giám định số: 370/GĐ-PC54 ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

*“+ Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

+ Khối lượng bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H là 353,35 gam.

+ Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.”

Tại bản Cáo trạng số: 20/QĐ-VKS-P1 ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (BLHS) năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì công tố đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm: Giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Lò Văn H 20 (hai mươi) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy có trong vụ án, 01 đăng ký mô tô xe máy số 060625 mang tên Lò Văn H, BKS: 27U1-065.ab; tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước: 01 xe máy hiệu HONDA WAVE và 01 điện thoại di động bàn phím hiệu NOKIA (K77) màu bạc cũ; trả lại cho bị cáo: 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn H, 01 ví giả da màu nâu, 01 chiếc mũ bảo hiểm đã thu giữ của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và nhất trí với bản luận tội, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 70/BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo đã được xóa án tích, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt. Không phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì đối với đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì đối với nội dung bài bào chữa của người bào chữa; lời sau cùng, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:** Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra

viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

**[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn H:** Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không thắc mắc gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên. Bị cáo công nhận quá trình bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, mở niêm phong cân xác định trọng lượng, trích mẫu gửi giám định, bị cáo đều được chứng kiến và công nhận là đúng quy trình, quy định của pháp luật. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang lập vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 29 tháng 3 năm 2018, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định chất ma túy niêm phong lại vật chứng vào hồi 08 giờ 00 phút ngày 30/3/2018 và các Biên bản hỏi cung bị can tại Cơ quan điều tra. Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên tại phiên tòa; bị cáo không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo; lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định số: 50/QĐ ngày 30/3/2018, trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Điện Biên giám định loại ma túy và trọng lượng (khối lượng) chất ma túy.

Tại Bản Kết luận giám định số: 370/GĐ-PC54, ngày 06/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

*“- Mẫu chất bột màu trắng được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.*

*- Khối lượng bánh chất bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H là 353,35 gam.*

*- Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 20, Danh mục I, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013.”*

Từ những tài liệu, chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để xác định rằng: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 29/3/2018, tại khu vực tổ dân phố 6, phường T, thành phố Đ, Lò Văn H đã có hành vi mua bán trái phép 353,35 gam Heroine với mục đích kiếm lời. Hành vi đó của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**, tội phạm được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bởi vậy, bản Cáo trạng số: 20/CT-VKS-P1 ngày 11/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”** theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ, HĐXX thấy cần chấp nhận.

[4] Quan điểm của Luật sư: Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận theo quan điểm của Kiểm sát viên. HĐXX thấy có căn cứ cần chấp nhận đề nghị của Luật sư.

**[5] Về tính chất của vụ án thấy rằng:** Hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này mang tính chất đặc biệt nghiêm trọng quy định tại khoản 4 Điều 9 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song, vì mục đích tư lợi, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy với số lượng 01 bánh, khối lượng 353,35 gam Heroine. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý về các chất ma túy của Nhà nước.

Trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo còn thể hiện các đối tượng: Người đàn ông tên là S đã đưa 01 bánh Heroine cho bị cáo và người đàn ông có tên là C đã dẫn T, người ở Lào Cai đến mua Heroine của H tại lán chăn nuôi gia súc nhưng H không bán Heroine cho C và T nên không có căn cứ để xử lý đối với C, việc mua bán Heroine chỉ có H và T với nhau. H không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của T, do vậy không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

**[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:**

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được học hành gì, ở nhà làm ruộng, trưởng thành xây dựng gia đình và có 03 người con. Năm 2006, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 11 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đến tháng 01 năm 2014, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống. Tính đến ngày bị cáo bị bắt: Ngày 29/3/2018, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã sau 03 năm, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 70 BLHS năm 2015 thì bị cáo đương nhiên được xóa án tích.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo có bố là Lò Văn P được Nhà nước trao tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**[7] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):** Hội đồng xét xử, xét thấy: Bị cáo mới đi chấp hành án xong, hiện tại bị cáo khó khăn, không có điều kiện để thi hành, Hội đồng xét xử cần miễn cho bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**[8] Vật chứng vụ án:** Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng. Vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy như 01 phong bì niêm phong vật chứng. Đối với giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 0606xy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động, 01 chiếc xe máy (đăng ký mang tên Lò Văn H) đang bị tạm giữ do bị cáo dùng vào thực hiện tội phạm cần tịch thu để bán sung quỹ Nhà nước.

- Trả cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Lò Văn H, 01 ví giả da, 01 mũ bảo hiểm do không liên quan đến vụ án.

**[9] Về án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lò Văn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

**2. Hình phạt:** Xử phạt bị cáo **Lò Văn H 20 (hai mươi) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 29/3/2018.

**3. Xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tịch thu, tiêu hủy:*

+ 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Điện Biên. Trên một mặt của phong bì niêm phong vật chứng có ghi dòng chữ: Vật chứng thu giữ của Lò Văn H - Sinh năm 197, trú tại: Đội 8A, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện biên bị Phòng PC47 Công an tỉnh Điện Biên bắt quả tang ngày 29/3/2018 tại nhà hàng H về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, số lượng gồm 01 bánh Heroine, khối lượng = 353,35 gam, đã trích mẫu gửi giám định = 3,25 gam. Khối lượng còn lại = 350,10 gam.

+ 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số: 060625 mang tên Lò Văn H, đăng ký xe BKS: 27U1-065.ab.

- *Tịch thu, bán sung ngân sách Nhà nước:*

+ 01 điện thoại di động bàn phím, nhãn hiệu NOKIA (K77) màu bạc, đã cũ.

+ 01 chiếc xe máy, hiệu HONDA WAVE S, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát: 27U1-065.ab, số khung: RLHJC526XDY0568yz, số máy: JC52E - 11818ab, đã qua sử dụng.

- *Trả cho bị cáo:*

+ 01 giấy CMND số: 0402937ab mang tên Lò Văn H.

+ 01 chiếc ví giả da màu nâu, hiệu GIOR GIO ARMANI G.A.PARIS, đã cũ.

+ 01 chiếc mũ bảo hiểm có cằm, hiệu INDEX, đã cũ.

*(Theo Biên bản Giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên lập ngày 12/6/2018).*

**4. Án phí:** Căn cứ Điều 136 BLTTHS năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lò Văn H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo bản án:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/7/2018).

**Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên (Phòng 1);
- Công an tỉnh Điện Biên (PC47);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Trại tạm giam CA tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (Thông báo);
- Phòng HC - Sở Tư pháp;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(đã ký)*

**Sùng A Xà**